

Bản án số: **38** /2021/HS-ST

Ngày: 01 - 4 - 2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THANH KHÊ, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa:* Ông Trần Dân

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Hữu Phước và ông Nguyễn Thế Quyết.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Trần Thị Kim Ánh - Thư ký Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng.

**- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa:** Ông Lê Thanh Tráng - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 4 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 10/2021/TLST- HS ngày 15/01/2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 10/2021/QĐXXST-HS ngày 18/02/2021; Quyết định hoãn phiên tòa số 12/2021/HSST-QĐ ngày 04/3/2021 đối với bị cáo:

**Nguyễn Vũ H**, sinh ngày 15 tháng 11 năm 1990, tại Đà Nẵng;

Nơi cư trú: Tổ 42, phường T, quận S, thành phố Đ; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa (học vấn): Lớp 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn B (sinh năm 1960) và bà Nguyễn Thị Kim H (sinh năm 1961);

Tiền án: Có 01 tiền án: Năm 2015 bị Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng xử phạt 07 năm tù về tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy” (Bản án số 154/2015/HSST ngày 25/11/2015).Chấp hành án xong ngày 05/9/2020.

Tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Ngày 27/4/2012 bị Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng ra quyết định số 3287/QĐ-UBND đưa vào Trung tâm dạy nghề 05 - 06 thời gian 12 tháng;

- Ngày 08/4/2013 bị Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng ra quyết định số 2388/QĐ-UBND đưa vào Trung tâm dạy nghề 05 - 06 thời gian 09 tháng.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 03/11/2020, tạm giam từ ngày 12/11/2020, hiện đang bị tạm giam (có mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

+ Trần Công L, sinh năm 2000, trú tại: Thôn P, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Q (vắng mặt);

+ Trần Công N, sinh năm 1989, trú tại: Thôn P, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Q (vắng mặt);

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các Tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 10 giờ ngày 03 tháng 11 năm 2020, một người thanh niên không rõ lai lịch điện thoại cho Nguyễn Vũ H hỏi mua hộp 10 ma túy đá (khoảng 10 gam), H báo giá 5.000.000 đồng thì người thanh niên đồng ý và hẹn giao dịch tại trước nhà số 112/175 Trần Cao Vân, phường Tam Thuận, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng. Lúc này, do không có ma túy nên H liên lạc cho một người thanh niên tên T (không rõ nhân thân lai lịch) hỏi mua hộp 10 ma túy đá với giá 4.200.000 đồng. Sau đó, H điều khiển xe mô tô Winner màu đỏ, biển số 92E1-547-59 đến tại Ngã tư Thống Nhất thuộc xã Điện Dương, huyện Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam gặp T để mua hộp 10 ma túy đá. Trên đường đi về lại thành phố Đà Nẵng, H đổ một ít ma túy đá vào một bao ni lông khác rồi cất giấu vào túi quần Jean bên phải phía trước đang mặc nhằm mục đích bán cho người nghiện có nhu cầu. Đến 12 giờ 45 phút cùng ngày, khi H đi đến trước nhà số K112/175 Trần Cao Vân, phường Tam Thuận, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng để chờ bán ma túy cho nam thanh niên thì bị Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy, Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng bắt quả tang. Do lo sợ nên H vứt gói ma túy xuống nền đường nơi vị trí H đứng.

Tang vật tạm giữ gồm:

- 01 gói ni lông bên trong có chứa tinh thể màu trắng kích thước 08cm x 05cm, được niêm phong, ký hiệu G1;

- Thu giữ trong túi quần Jean bên phải H đang mặc có 01 gói ni lông bên trong có chứa tinh thể màu trắng kích thước 04cm x 08cm, được niêm phong, ký hiệu G2;

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone có số Imei: 351261096815262, gắn sim số 0903.642.051;

- 01 xe mô tô hiệu Winner màu đỏ, mang BKS 92E1 - 547.49. Số khung: RLHKC3717KY049404, số máy: KC34E1041930;

- Số tiền 8.000.000 đồng.

Bản kết luận giám định số 324/GĐ-MT ngày 09/11/2020 của Phòng kỹ thuật Hình sự Công an thành phố Đà Nẵng kết luận:

“Tinh thể màu trắng trong các gói ni lông trong các bì niêm phong kí hiệu G1, G2 gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine; khối lượng tinh thể mẫu: G1: 9,420 gam; mẫu G2: 0,622 gam.”

Tại Cáo trạng số 18/CT - VKSTK ngày 14/01/2021, Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng đã truy tố Nguyễn Vũ H về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại các điểm i, q khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Vũ H trình bày và thừa nhận hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng đã truy tố là đúng.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên toàn bộ nội dung bản Cáo trạng đã truy tố và căn cứ vào nhân thân, tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm i, q khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Vũ H từ 08 (tám) năm đến 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù.

- \* Về hình phạt bổ sung: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 5 Điều 251 của Bộ luật hình sự, phạt tiền bị cáo H 8.000.000đ (tám triệu đồng).

- \* Về vật chứng: Đề nghị HĐXX căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự xử lý như sau:

- Tịch thu tiêu hủy chất ma túy hoàn trả sau giám định.
- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Iphone, số Imei 351261096815262, có gắn sim số 0903.642.051.
- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Vũ H số tiền 8.000.000 đồng, nhưng tiếp tục quy trừ để đảm bảo thi hành án.

- \* Bị cáo Nguyễn Vũ H nói lời sau cùng: Bị cáo đã nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo xin hứa sẽ không tái phạm, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các Tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau :

[1] Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra Công an quận Thanh Khê, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của các Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật.

[2] Quá trình điều tra, xét hỏi và tranh tụng tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố là đúng.

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác mà Cơ quan Điều tra đã thu thập có trong hồ sơ vụ án. Do vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Bị cáo Nguyễn Vũ H đã phạm vào tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Nguyễn Vũ H có hành vi tàng trữ trái phép 10, 042 gam ma túy loại Methamphetamine với mục đích để bán cho người nghiện nên thuộc trường hợp quy định tại điểm i khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự; Bị cáo cũng đã bị kết án về tội phạm rất nghiêm trọng do cố ý, chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội về tội phạm rất nghiêm trọng do cố ý, nên thuộc trường hợp “*Tái phạm nguy hiểm*” theo quy định tại điểm q khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự. Như vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng đã truy tố Nguyễn Vũ H về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo các điểm i, q khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự là có cơ sở, đúng pháp luật.

[3] Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng pháp luật, mức hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Vũ H và việc xử lý vật chứng như đã nêu ở phần trên, Hội đồng xét xử xét thấy có căn cứ nên chấp nhận.

[4] Xét tính chất vụ án, hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy: Ma túy là mối nguy hiểm cho toàn xã hội, gây ảnh hưởng trực tiếp đến sức khỏe, lao động, trí tuệ của con người và là nguyên nhân làm phát sinh các tội phạm khác gây mất an ninh trật tự xã hội, gây hoang mang lo lắng cho cộng đồng. Vì vậy, Đảng và Nhà nước ta đã đề ra nhiều chủ trương, biện pháp nhằm tuyên truyền, quán triệt sâu rộng trong nhân dân thông qua các phương tiện thông tin đại chúng. Các cơ quan bảo vệ pháp luật cũng đưa ra xử lý nghiêm khắc, trừng trị loại tội phạm này nhằm răn đe phòng ngừa để bảo vệ cho sự bình yên của nhân dân.

Bị cáo Nguyễn Vũ H nhận thức rõ được những tác hại đó, nhưng đã có hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Bản thân bị cáo H đã có một tiền án về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” chưa được xóa án tích nay lại tiếp tục phạm “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Do đó, cần phải xử nghiêm, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục, cải tạo đối với bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung đối với loại tội phạm này.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo khai báo thành khẩn. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự được Hội đồng xét xử xem xét áp dụng cho các bị cáo khi lượng hình.

[6] Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử xử lý như sau:

- Đối với chất ma túy hoàn trả sau giám định được niêm phong trong 01 (một) bì niêm phong số 324/GĐ-MT ngày 09/11/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng, đây là vật chứng của vụ án và là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu Iphone, số Imei 351261096815262, có gắn sim số 0903.642.051 của Nguyễn Vũ H có dùng để liên lạc mua bán ma túy. Đây là phương tiện dùng vào việc phạm tội nên cần tịch thu sung công.

- Đối với số tiền 8.000.000 đồng tạm giữ của Nguyễn Vũ H (đã gửi vào Tài khoản số 3949.0.9041523.00000 của Công an quận Thanh Khê mở tại Kho bạc nhà nước quận Thanh Khê), quá trình điều tra không chứng minh được có liên quan đến việc phạm tội, nên cần trả lại cho Nguyễn Vũ H, nhưng tiếp tục quy trữ để đảm bảo việc thi hành án..

- Đối với xe 01 xe mô tô hiệu Winner màu đỏ, biển kiểm soát 92E1 - 547.49, do Trần Công Lực đứng tên giấy đăng ký xe. Ngày 03/11/2020, anh Lực cho anh ruột là Trần Công N mượn xe để sử dụng đi lại. Khi anh N đang uống cà phê thì Nguyễn Vũ H nói mượn xe để đi có việc. N không biết việc H mua bán trái phép chất ma túy. Nên Công an quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng đã trả lại xe mô tô nói trên cho Trần Công Lực là đúng pháp luật.

[7] Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Nguyễn Vũ H, Công an quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính là có căn cứ.

[8] Đối với người liên lạc mua ma túy của Nguyễn Vũ H và người bán ma túy cho H, hiện chưa xác định rõ lai lịch nên Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng sẽ tiếp tục điều tra làm rõ, xử lý sau.

[9] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Vũ H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào các điểm i, q khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự;

- Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; N quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30.12.2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án

**1. Về tội danh:** Tuyên bố bị cáo Nguyễn Vũ H phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”

**2. Về hình phạt:** Xử phạt bị cáo Nguyễn Vũ H 08 (tám) năm tù. Thời hạn tù được tính kể từ ngày 03 tháng 11 năm 2020.

\* Về hình phạt bổ sung: Căn cứ khoản 5 Điều 251 của Bộ luật hình sự, phạt tiền bị cáo Nguyễn Vũ H 8.000.000đ (tám triệu đồng).

**3. Về xử lý vật chứng:**

- Tịch thu tiêu hủy chất ma túy hoàn trả sau giám định được niêm phong trong 01 (một) bì niêm phong số 324/GĐ-MT ngày 09/11/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Iphone, số Imei 351261096815262, có gắn sim số 0903.642.051 (của Nguyễn Vũ H).

*(các vật chứng nêu trên hiện nay do Chi cục Thi hành án dân sự quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng đang tạm giữ theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 26/01/2021).*

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Vũ H số tiền 8.000.000 đồng (tại Tài khoản số 3949.0.9041523.00000 của Công an quận Thanh Khê mở tại Kho bạc nhà nước quận Thanh Khê), nhưng tiếp tục quy trừ để đảm bảo thi hành án.

**4. Về án phí:** Bị cáo Nguyễn Vũ H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

**5. Về quyền kháng cáo:** Án xử sơ thẩm công khai, bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được trích sao bản án, hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

**Nơi nhận:**

- Bị cáo, những người TGT;
- Trại tạm giam CATP Đà Nẵng;
- TAND TP.Đà Nẵng;
- Sở tư pháp TP. Đà Nẵng;
- Công an quận Thanh Khê;
- Viện KSND quận Thanh Khê;
- Viện kiểm sát nhân dân TP. Đà Nẵng;
- Chi cục T.H.A DS Q.Thanh Khê;
- Lưu hồ sơ, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trần Dân**



